

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG NGÃI (RUDEP) - GIAI ĐOẠN II

TẬP HUẤN VỀ CÔNG TÁC THÚ Y



VIỆT NAM-AUSTRALIA

Trình bày:

AusAID

62 Northbourne Avenue
CANBERRA ACT 2601

Tháng 8 năm 2003

VIE1506

Chuẩn bị

Chương trình phát triển bền vững URS
hợp tác với Kellogg Brown & Root và
Cơ quan quản lý dự án toàn cầu
Tư vấn và quản lý dự án
Adelaide Australia

CƠ QUAN TÀI TRỢ

AusAID

GPO Box 887

Canberra ACT 2601

Ph: +61 2 6206 4769 (Máy bàn), Fax: +61 2 6206 4696

CƠ QUAN ĐỐI TÁC HÀNG ĐẦU

Sở Kế hoạch và Đầu tư

96 Đường Nguyễn Nghiêm, Thị xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 825701

BAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

93 Đường Lê Trung Đình, Thị xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 816261-6, Fax: +84 55 816260

NHÀ THÀU QUẢN LÝ PHÍA AUSTRALIA

Chương trình phát triển bền vững URS

25 North Terrace

Hackney SA 5069

Ph: +61 8 8366 1000, Fax: +61 8 8366 1001

Quản lý	URS Australia Pty Ltd
Chương trình:	Dee Hartvigsen	25 North Terrace, Hackney
	Quản lý Dự án Quốc tế	South Australia 5069 Australia
		Tel: 61 8 8366 1000
		Fax: 61 8 8366 1001
Giám đốc	
Chương trình:	Ted A' Bear	
	Phó Chủ tịch	
	Chương trình Phát triển Bền vững	

Ngày: Tháng 08 năm 2003
Tham chiếu: VIE1506
Hiện trạng: Phần cuối

NỘI DUNG

Chữ viết tắt	ii
1 Bối cảnh	1
2 Tình hình thực tế của các hoạt động	2
2.1 Gặp mặt với các nhân viên của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi	2
2.2 Gặp mặt với các Ban chăn nuôi Thú y xã	3
2.3 Hội thảo giới thiệu về tập sách hướng dẫn tập huấn nhân viên thú y và tăng cường công tác thú y tại Việt Nam cho các nhân viên thú y thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và của các huyện	3
2.4 Khóa tập huấn dành cho các nhân viên làm công tác thú y được tuyển chọn từ các xã thuộc Chương trình Phát triển Nông thôn Quảng Ngãi	4
3 Đề nghị	5

PHỤ LỤC

Phụ lục 1:	Chương trình hội thảo
Phụ lục 2:	Danh sách học viên tham dự hội thảo
Phụ lục 3:	Chương trình Khóa tập huấn nhân viên làm công tác thú y
Phụ lục 4:	Danh sách học viên tham dự Khóa tập huấn nhân viên làm công tác thú y
Phụ lục 5:	Câu hỏi kiểm tra các nhân viên làm công tác thú y trước khóa tập huấn
Phụ lục 6:	Câu hỏi kiểm tra các nhân viên làm công tác thú y sau khóa tập huấn

Chữ viết tắt

AHWs	Nhân viên làm công tác thú y
CAHC	Ban Chăn nuôi Thú y Xã
DVS	Trạm Thú y huyện
EU	Liên minh Châu Âu
SDAH	Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
SVSV	Tăng cường công tác thú y tại Việt Nam
ToT	Đào tạo các cán bộ tập huấn
VSCF	Hỗ trợ tiết kiệm và tín dụng làng

1. Bối cảnh

Thú y là công tác quan trọng đối với các nhà nông chuyên chăn nuôi vì họ có thể phải gánh chịu những tổn thất kinh tế nghiêm trọng khi vật nuôi bị bệnh hoặc chết. Mạng lưới các nhân viên làm công tác thú y tuy đã được thiết lập ở Tỉnh Quảng Ngãi nhưng hiện chỉ có ở các huyện vùng đồng bằng. Con số các nhân viên làm công tác thú y và cấp bậc đào tạo của họ cũng có sự khác biệt giữa xã này so với xã khác cũng như trình độ hiểu biết của họ cũng khác nhau. Một số xã vùng cao không có nhân viên thú y cấp xã nào và cũng không có mạng lưới nhân viên thú y, nên nông dân không biết phải nhờ ai khi vật nuôi của họ bị bệnh. Ngoài ra, công tác tập huấn cho các nhân viên làm công tác thú y không tuân thủ theo một giáo trình tiêu chuẩn nào cả.

Một phương pháp tập huấn mới dành cho các nhân viên làm công tác thú y đã được đưa ra, thử nghiệm và chọn lọc thuộc phạm vi các Hoạt động tại Hiện trường và Phần Mở rộng Dự án “Tăng cường công tác thú y tại Việt Nam” (SVSV) của Liên minh Châu Âu. Phương pháp tập huấn mới này dựa trên phương pháp luận tham gia và đã được một đội bao gồm một cố vấn thuộc Liên minh Châu Âu và ba chuyên gia người Việt Nam chuyên về tập huấn nhân viên thú y phát triển và cải tiến thành công tại Huyện Chi Lăng, Tỉnh Lạng Sơn từ tháng 05 năm 2000 đến tháng 7 năm 2001. Sau đó, một đội ngũ các cán bộ tập huấn đã biên soạn một tập sách hướng dẫn gồm ba tập về việc tập huấn các nhân viên thú y nhờ sự hỗ trợ về tài chính của Khối Cộng đồng Châu Âu.

Để đáp ứng các nhu cầu cấp bách về tập huấn cho các nhân viên thú y tại Tỉnh Quảng Ngãi, các chuyên gia tập huấn nhân viên thú y đã tiến hành một số hoạt động sau đây:

- Gặp mặt với các cán bộ của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi (SDAH) và một số Ban chăn nuôi thú y xã để tập hợp các yêu cầu và đòi hỏi về kỹ thuật của họ.
- Hội thảo được thực hiện vào ngày 26 tháng 08 năm 2003 với sự tham dự của 27 học viên (24 học viên thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và các huyện; 03 học viên thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trung tâm Khuyến nông và Trạm Kiểm dịch Động vật) để giới thiệu cho họ về tập sách hướng dẫn tập huấn nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam” và các ứng dụng tại Tỉnh Quảng Ngãi; và
- Một khóa tập huấn trong ba ngày đã diễn ra từ ngày 27 đến ngày 29 tháng 08 năm 2003 tại Khách sạn Ninh Thọ, Tỉnh Quảng Ngãi với sự tham gia của 28 học viên (26 nhân viên thú y được lựa chọn từ 5 xã thuộc Chương trình Phát triển Nông thôn Tỉnh Quảng Ngãi và 2 học viên thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi) để cập nhật kiến thức về việc chẩn đoán, phòng ngừa và chữa trị các loại bệnh ở các động vật thông thường.

2. Tình hình thực tế của các hoạt động

2.1 Gặp mặt với các cán bộ của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi

Ông Bede Evans đã giới thiệu về Chương trình với Cục trưởng của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và các nhân viên của Chi cục trước khi bắt đầu buổi gặp mặt. Các kết quả thu thập được từ buổi thảo luận như sau:

- Số lượng các nhân viên làm công tác thú y tại Tỉnh Quảng Ngãi có sự khác nhau giữa huyện này so với huyện khác và giữa xã này so với xã khác. Mạng lưới các nhân viên thú y đã được thiết lập trong vài năm tại các xã vùng đồng bằng. Tại một số xã vùng cao (như ở Xã Nghĩa Thọ nơi có mô hình nông trại mẫu của Chương trình) và Huyện đảo Lý Sơn, không có nhân viên thú y hoặc mạng lưới các nhân viên thú y nào cả. Hiện nay, chỉ có 113/179 trưởng Ban chăn nuôi thú y xã được hưởng một khoản trợ cấp nhỏ là 70.000 đồng/tháng.
- Cấp bậc đào tạo của các nhân viên thú y cũng có sự khác nhau giữa xã này so với xã khác và trình độ chuyên môn của họ cũng không có sự đồng nhất, đặc biệt là các đồng bào dân tộc thiểu số (H' Rê ...) ở hai xã Nghĩa Thọ và Sơn Hải. Hầu hết các nhân viên này không còn thích làm công tác thú y nữa bởi vì họ không được trả thù lao xứng đáng. Chính vì vậy, các học viên tham dự vào các khóa tập huấn ở các vùng sâu vùng xa gần như đều là người mới mỗi năm.
- Giáo trình tập huấn cho các nhân viên làm công tác thú y không được tiêu chuẩn hóa và không có loại dụng cụ dạy học nào hỗ trợ cho bài giảng cả.
- Thiếu cán bộ tập huấn: Chỉ có duy nhất 2 cán bộ tập huấn thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi (Ông Thuan và Ông Hai) chịu trách nhiệm tập huấn cho toàn bộ cán nhân viên thú y của Tỉnh Quảng Ngãi. Nhân viên của Trạm Thú y Huyện chỉ chịu trách nhiệm trong việc quản lý các khóa tập huấn được tổ chức tại huyện của họ.
- Trình độ chuyên môn của các cán bộ tập huấn cũng không được cập nhật và họ thiếu phương pháp luận trong mở rộng bài giảng thuộc lĩnh vực của họ. Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi rất sẵn lòng trong việc hỗ trợ cả về trình độ chuyên môn và phương pháp luận cho các cán bộ tập huấn.
- Tập sách hướng dẫn tập huấn nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường công tác Thú y tại Việt Nam” được xem như là có đóng góp lớn vì có nội dung rất hữu ích. Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi rất cần đến các loại tài liệu và phương pháp tập huấn này.
- Có quá ít ngân sách chi dùng cho các chiến dịch tiêm phòng vắc-xin hàng năm cho lợn và trâu/bò. Chỉ có khoản ngân sách bao gồm 120.000 đồng/lần/xã x 2 lần/năm mặc dầu Chính phủ đã có trợ cấp về vắc-xin cho các vùng sâu vùng xa. Các cơ quan thú y địa phương không thể thực hiện được việc tiêm phòng cho gia cầm trong cả tỉnh.
- Hiện giờ tại các xã không có các cửa hàng bán thuốc thú y.
- Chi cục trưởng Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi ý thức được rằng mạng lưới các nhân viên và bác sĩ thú y đóng vai trò hết sức quan trọng đối với các hoạt động chăn nuôi để tạo thêm thu nhập cho các hộ gia đình. Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi sẽ tận lực tham gia vào khóa tập huấn nhân viên thú y và rất mong muốn được hợp tác và được Chương trình hỗ trợ.
- Một số chủ đề do Chi cục trưởng Chi cục Thú y hỗ trợ sẽ được đưa vào nội dung của khóa tập huấn trong tương lai:
 - Phòng bệnh: Kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh và tiêm phòng.
 - Dược lý cơ bản.
 - Gia cầm: Bệnh Newcastle, Bệnh Gumboro, Bệnh Tụ huyết trùng, Vi khuẩn Salmonella, Fowl pox, Dịch vịt, Mycotoxins, Ký sinh trùng nội ngoại.

- *Lợn*: Dịch tả lợn, Vi khuẩn Salmonella, Viêm quang (Erysipelas), Bệnh Leptospira (Bệnh Weil), Bệnh Tụ huyết trùng, Tiêu chảy ở lợn con, Ký sinh trùng nội ngoại.
- *Động vật nhai lại*: Nhiễm trùng máu do xuất huyết, Bệnh lở mồm long móng, Tiêu chảy truyền nhiễm, Máu, Xuất huyết nội và xuất huyết ngoại, Thoái vị.
- *Bệnh lây truyền từ động vật sang người*: Bệnh than.

2.2 Gặp mặt với các Ban chăn nuôi thú y xã

Chúng tôi đã tiến hành gặp mặt với các nhân viên của một số Ban chăn nuôi thú y xã (Xã Đức Phong, Xã Tịnh Thọ và Xã Sơn Hải) để tập hợp các yêu cầu và đòi hỏi về kỹ thuật của họ và đến thăm một số trang trại mẫu chăn nuôi trâu bò, lợn và gà. Các kết quả đã thu thập được từ các buổi gặp mặt và viếng thăm này như sau:

- Vấn đề mà hầu hết các nhân viên thú y đều gặp phải chính là thiếu trình độ chuyên môn trong việc chẩn đoán và chữa trị các căn bệnh ở động vật. Họ gặp khó khăn trong việc trong việc phổ biến các thông tin kỹ thuật cho các nông dân thuộc cấp xã và cấp làng. Họ mong muốn được tập huấn và các khóa tập huấn cần được tổ chức thường xuyên.
- Một số nông dân thuộc Quỹ Tín dụng và Tiết kiệm làng thuộc Xã Tịnh Thọ bày tỏ những mối quan tâm sâu sắc đối với trình độ chuyên môn và ý thức trách nhiệm của các Ban chăn nuôi thú y xã. Các nông dân này cho rằng chất lượng dịch vụ vẫn còn thấp, phí điều trị cao và họ thích được yêu cầu các nhân viên thú y từ các xã khác đến để chữa trị cho các con vật bị bệnh của họ.
- Do sự thiếu ý thức của những người nông dân, đặc biệt là ở các vùng cao, một số nông dân không muốn phòng cho các con vật của họ mặc dù việc tiêm phòng này là hoàn toàn miễn phí.
- Tại các xã không có cửa hàng nào bán thuốc và các nhân viên thú y/nông dân phải đi xa để đến được huyện mỗi khi họ cần thuốc.

2.3 Hội thảo giới thiệu về Tập sách hướng dẫn tập huấn nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam” cho các nhân viên thú y thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và của các huyện

Ông Bede Evans đã giới thiệu về Chương trình cho các học viên tham dự trước khi bắt đầu hội thảo. Một số kết quả đạt được qua hội thảo này như sau:

- Các học viên tham dự hội thảo đều ý thức được việc thiếu các loại tài liệu và thông tin cập nhật, vì vậy họ rất quan tâm đến nội dung của tập sách hướng dẫn, tính thực tế và sự phù hợp đối với hiện trạng của Tỉnh Quảng Ngãi.
- Các kinh nghiệm trong việc tập huấn cho các nhân viên thú y tại Tỉnh Lạng Sơn thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam” và tại các địa phương khác cũng được chia sẻ và thu hút sự chú ý của các học viên tham dự.
- Phương pháp trình bày đã làm hài lòng hầu hết các học viên tham dự hội thảo. Tất cả các học viên tham dự đều chú ý đến các vấn đề được đề cập và đóng góp tích cực trong hội thảo.
- Nhu cầu được cập nhật các kỹ thuật thú y là mối quan tâm của một số học viên tham dự.
- Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi cảm ơn về tập sách hướng dẫn tập huấn và hy vọng được, với sự cộng tác của Chương trình, nâng cao công tác tập huấn và các hoạt động của mạng lưới các nhân viên thú y trong tương lai.

2.4 Khóa tập huấn các nhân viên làm công tác thú y được tuyển chọn từ các xã thuộc Chương trình Phát triển Nông thôn Tỉnh Quảng Ngãi

Phương pháp tập huấn mới dựa trên phương pháp luận tham gia đã được trình bày trong khóa tập huấn. Phương pháp này hỗ trợ làm cho công tác tập huấn của các nhân viên thú y trở nên dễ dàng hơn:

- Tất cả các học viên tham dự (bao gồm 26 nhân viên thú y và 1 cán bộ của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi) đã làm bài kiểm tra gồm 20 câu hỏi về những kiến thức cụ thể trước khi bắt đầu khóa tập huấn để đánh giá trình độ chuyên môn của các học viên tham dự này. Kết quả cho thấy rằng trình độ chuyên môn của các học viên này rất khác nhau. Bên cạnh đó, các kết quả còn thể hiện rất rõ ràng về những kiến thức sai lệch trong việc bảo quản, vận chuyển và sử dụng các loại vắc-xin, đặc tính và hiệu quả của một số loại thuốc thú y, phương pháp chẩn đoán và điều trị một số loại bệnh thông thường ở động vật. 30% số học viên tham dự đạt kết quả dưới trung bình.
- Mục tiêu của khoá tập huấn ngắn hạn diễn ra trong 3 ngày này đã được thông báo rất rõ ràng đến tất cả các học viên, và 2 học viên của lớp đã được bầu chọn để quản lý lớp. Nội dung chính của khóa tập huấn bao gồm:
 - Nguyên nhân gây bệnh ở động vật.
 - Các phương pháp phòng bệnh ở động vật (bao gồm các phương pháp vệ sinh và tiêm phòng).
 - Một số đặc điểm sinh lý học chính và giải phẫu ở gia cầm.
 - Bệnh Newscattle.
 - Dịch tả lợn.
 - Bệnh nhiễm trùng máu do xuất huyết ở trâu bò.
- Việc thiếu trình độ chuyên môn trong công tác chẩn đoán và chữa trị các căn bệnh ở động vật đã được phát biểu thông qua hình thức đóng góp ý kiến. Điều này dẫn đến kết quả là các nhân viên thú y đã gặp khó khăn trong công tác truyền đạt các kiến thức kỹ thuật và các thông tin về thú y cho các nông dân tại địa phương.
- Các học viên tham dự, đặc biệt là các nhân viên thú y thuộc các xã vùng sâu vùng xa/cộng đồng các dân tộc thiểu số được khuyến khích tham gia vào khóa tập huấn thông qua hình thức thảo luận theo từng nhóm nhỏ và thảo luận trong cả lớp để cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm. Sử dụng phương pháp tham gia trong khóa tập huấn, hầu hết các nhân viên thú y đều thể hiện quyết tâm cao trong việc trình bày, vấn đáp và thảo luận các vấn đề của họ và các khó khăn mà họ gặp phải trong một bầu không khí thoải mái và vui vẻ.
- Ảnh màu chụp theo cỡ 20x30 cm, mẫu vật thật và các thẻ màu được sử dụng một cách linh hoạt và được hỗ trợ bởi các dụng cụ như biểu đồ có thể lật được và bảng trắng.
- Một số nhân viên thú y có trình độ trung cấp đã phát biểu rằng những kiến thức đã tiếp thu được từ khóa tập huấn thật sự rất quan trọng với bản thân họ và họ đã có được những sự hiểu biết sâu sắc hơn. Tất cả số nhân viên này đều rất hài lòng và mong muốn được tham gia vào các khóa tập huấn tương tự trong thời gian sắp đến.
- Các nội dung và phương pháp được sử dụng trong lần tập huấn này đã gây ấn tượng mạnh với 2 cán bộ của Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và họ rất muốn được học hỏi.
- Một bài kiểm tra sau khoá tập huấn đã được thực hiện nhằm đánh giá mức độ tiến bộ của các học viên. Kết quả cho thấy khóa tập huấn đã đạt được những kết quả đáng kể. Tất cả các học viên đều đạt được điểm số trên trung bình, kể cả 2 học viên người dân tộc H'Ré.

3. Đề nghị

Với những kết quả đã đạt được thông qua hội thảo giới thiệu và khoá tập huấn cũng như các kết quả đạt được thông qua các buổi gặp mặt với các cán bộ thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và các Ban chăn nuôi thú y xã, các vấn đề sau đây cần được chú trọng:

- Sự cộng tác chặt chẽ giữa Chương trình và Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi về công tác Thú y đóng vai trò hết sức quan trọng. Nên tổ chức một khóa tập huấn cho các cán bộ tập huấn về các Phương pháp Khuyến nông Cơ bản và thực hành các nghiên cứu tình huống cho các nhân viên thú y thuộc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và của tất cả các huyện thuộc Tỉnh Quảng Ngãi. Các học viên tham dự không chỉ được chọn từ Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi mà còn được tuyển chọn từ các Trạm Thú y Huyện. Sau khi tham dự khoá tập huấn dành cho các cán bộ tập huấn, họ sẽ thành lập được một đội các cán bộ tập huấn. Các cán bộ tập huấn này nên được một chuyên gia có năng lực hỗ trợ và giám sát kể cả trong việc thiết kế các dụng cụ giảng dạy mỗi khi các cán bộ tập huấn này tiến hành tập huấn trong lĩnh vực này. Các khóa tập huấn này nên được tổ chức liên xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhân viên thú y.
- Cần biên soạn giáo trình của toàn bộ khóa tập huấn và thiết lập những tiêu chuẩn được cấp bằng để các nhân viên thú y có thể làm việc tuân thủ theo trách nhiệm của một nhân viên thú y đã được cấp bằng.
- Các khóa tập huấn mở rộng nên được tổ chức chặt chẽ cho các nông dân thuộc cấp làng và cấp xã nhằm làm gia tăng ý thức của họ trong việc tiêm phòng cho các con vật của họ. Đội ngũ các cán bộ tập huấn nên tiến hành tập huấn theo hướng tập trung vào việc thực hành trong lĩnh vực sử dụng các loại vắc-xin phòng bệnh Newcastle chịu nhiệt để nông dân có thể tự mình sử dụng được chúng sau này.
- Vì phụ nữ cũng đồng thời đóng vai trò là lực lượng lao động chính trong nông nghiệp và chăn nuôi nên khoá tập huấn nên mở rộng cho các đối tượng là phụ nữ có thể tham gia.
- Mặc dầu đã thu được một số kết quả đáng khích lệ, các mô hình nông trại mẫu cần được quan tâm hơn nữa, đặc biệt trong việc cung cấp đủ nước uống và vệ sinh sạch sẽ.
- Hợp tác chặt chẽ với Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan hữu quan có liên quan tại Tỉnh Quảng Ngãi sau khi các nhân viên thú y đã được tập huấn, và nếu có thể, xây dựng một chính sách đặc biệt dành cho công tác thú y tại các vùng sâu vùng xa.

PHỤ LỤC 1

Chương trình Hội thảo

Phụ lục 1: Chương trình Hội thảo

Ngày 26 tháng 08 năm 2003

Thời gian	Hoạt động	Người phụ trách
8h - 8h10	Giới thiệu	Trevor
8h10 - 8h40	Các hoạt động chính của Chương trình	Bede
8h40 - 9h30	Kinh nghiệm trong việc tập huấn cho các nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam”	Sinh
9h30 - 9h45	Giải lao	
9h45 - 10h30	Kinh nghiệm trong việc tập huấn cho các nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam” (tiếp theo)	Sinh
10h30 - 11h	Giới thiệu về tập sách hướng dẫn tập huấn nhân viên thú y thuộc Dự án “Tăng cường Công tác Thú y tại Việt Nam”	Sinh
11h - 11h40	Thảo luận	Học viên
11h40 - 11h50	Bế mạc	Bede

PHỤ LỤC 2

**Danh sách học viên
tham dự Hội thảo**

Phụ lục 2: Danh sách học viên tham dự Hội thảo

Ngày 26 tháng 08 năm 2004

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Văn Tân	Giám đốc Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
2	Nguyễn Đức Tú	Nhân viên Trạm Thú y Thị xã Quảng Ngãi
3	Nguyễn Đình Huy	Trưởng Phòng Tổ Chức - Hành Chính, Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
4	Nguyễn Văn Thuận	Trưởng Phòng Kỹ thuật, Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
5	Dương Văn Hải	Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
6	Lê Thị Thanh Lâm	Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Chi cục Thú y Tỉnh Quảng Ngãi
7	Nguyễn Phương	Trạm Thú y Huyện Trà Bồng
8	Lê Văn Đông	Trạm Thú y Huyện Bình Sơn
9	Nguyễn Thị Liên	Trạm Thú y Huyện Sơn Tịnh
10	Lê Văn Dương	Trạm Thú y Huyện Sơn Tịnh
11	Nguyễn Văn Tân	Trưởng Trạm Thú y Thị xã Quảng Ngãi
12	Võ Thân	Trạm Thú y Huyện Tư Nghĩa
13	Nguyễn Hai	Trạm Thú y Huyện Tư Nghĩa
14	Nguyễn Minh Thu	Trạm Thú y Huyện Mộ Đức
15	Phạm Anh Tuấn	Trạm Thú y Huyện Mộ Đức
16	Trần Thị Tơ	Trạm Thú y Huyện Đức Phổ
17	Nguyễn Văn Ba	Trạm Thú y Huyện Đức Phổ
18	Phạm Văn Thu	Trạm Thú y Huyện Ba Tơ
19	Trương Thị Nhu	Trạm Thú y Huyện Nghĩa Hành
20	Võ Văn Ngọc	Trạm Thú y Huyện Nghĩa Hành
21	Phan Huy Anh	Trạm Thú y Huyện Minh Long
22	Trần Quý	Trạm Thú y Huyện Sơn Tây
23	Nguyễn Nhịp	Trạm Thú y Huyện Sơn Hà
24	Nguyễn Văn Thảo	Trạm Thú y Huyện Sơn Hà
25	Nguyễn Văn Sáu	Trạm Kiểm dịch Động vật
26	Nguyễn Hữu Nguyên	Trưởng phòng Chăn nuôi, Trung tâm Khuyến nông
27	Đỗ Văn Chung	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

PHỤ LỤC 3

Chương trình

Khóa tập huấn nhân viên thú y

Phụ lục 3: Chương trình Khóa tập huấn Nhân viên Thú y

Ngày 27-29 tháng 08 năm 2003

Thời gian	Nội dung	Người phụ trách
Ngày 27 tháng 08		
8h00 - 8h10	Giới thiệu	Ông Bede
8h10 - 8h30		Ông Sinh
8h30 - 9h00	Kiểm tra trước khoá học	Học viên
9h00 - 9h30	Các tác nhân gây bệnh ở động vật	Ông Sinh
9h30 - 9h45	Giải lao	
9h45 - 11h30	Các tác nhân gây bệnh ở động vật (tiếp theo)	Ông Sinh
13h30 - 15h00	Các phương pháp phòng bệnh ở động vật	Ông Sinh
15h30 - 15h45	Giải lao	
15h45 - 17h00	Các phương pháp phòng bệnh ở động vật (tiếp theo)	Ông Sinh
Ngày 28 tháng 08		
8h00 - 9h30	Một số đặc điểm sinh lý chính ở gia cầm	Ông Sinh
9h30 - 9h45	Giải lao	
9h45 - 11h30	Một số đặc điểm sinh lý chính ở gia cầm (tiếp theo) và giải phẫu học ở gia cầm	
13h30 - 15h00	Bệnh Newcastle	Ông Sinh
15h30 - 15h45	Giải lao	
15h45 - 17h00	Bệnh Newcastle (tiếp theo)	Ông Sinh
Ngày 29 tháng 08		
8h00 - 9h30	Dịch tả lợn	Ông Sinh
9h30 - 9h45	Tạm nghỉ	
9h45 - 12h00	Dịch tả lợn (tiếp theo) và Nhiễm trùng máu do xuất huyết Hemorrhagic Septicemia	Ông Sinh
13h30 - 15h00	Nhiễm trùng máu do xuất huyết (tiếp theo)	Ông Sinh
15h00 - 15h15	Giải lao	
15h15 - 15h40	Kiểm tra đánh giá sau khóa học	Học viên
15h40 - 16h15	Thảo luận	Học viên
16h15 - 16h30	Bế mạc khoá học	Ông Bede

PHỤ LỤC 4

Danh sách học viên tham dự Khóa tập huấn Nhân viên Thú y

Phụ lục 4: Danh sách Học viên tham dự Khóa tập huấn Nhân viên Thú y

Ngày 27-29 tháng 08 năm 2003

Stt	Tên	Xã/Phòng	Tuổi	Giới tính	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm về thú y (năm)	Dân tộc
1	Nguyễn Duy Phương	Sơn Hải	49	Nam	9/12	Sơ cấp	1	Kinh
2	Đình Văn Bên	Sơn Hải	22	Nam	5/12	Sơ cấp	1	H'Ré
3	Đình Văn Bên	Sơn Hải	22	Nam	5/12	Sơ cấp	1	H'Ré
4	Lâm Văn Sáu	Đức Phong	50	Nam	6/12	Sơ cấp	25	Kinh
5	Lê Quang Chi	Đức Phong	42	Nam	12/12	Trung cấp	17	Kinh
6	Nguyễn Thanh Quang	Đức Phong	35	Nam	12/12	Trung cấp	12	Kinh
7	Phạm Đợi	Đức Phong	35	Nam	12/12	Trung cấp	13	Kinh
8	Lê Minh Dũng	Đức Phong	34	Nam	12/12	Sơ cấp	12	Kinh
9	Văn Xuân Phần	Đức Phong	37	Nam	9/12	Sơ cấp	10	Kinh
10	Nguyễn Ban	Đức Phong	37	Nam	12/12	Sơ cấp	12	Kinh
11	Lê Quang Lành	Đức Phong	33	Nam	10/12	Sơ cấp	2	Kinh
12	Nguyễn Đức Mậu	Tịnh Thọ	50	Nam	6/12	Sơ cấp	26	Kinh
13	Hà Đức Thắng	Tịnh Thọ	48	Nam	9/12	Trung cấp	27	Kinh
14	Nguyễn Minh Hà	Tịnh Thọ	43	Nam	9/12	Sơ cấp	18	Kinh
15	Trần Xuân Linh	Tịnh Thọ	43	Nam	11/12	Sơ cấp	7	Kinh
16	Trần Văn Thanh	Hành Phước	47	Nam	10/12	Sơ cấp	20	Kinh
17	Phan Văn Thanh	Hành Phước	28	Nam	10/12	Sơ cấp	4	Kinh
18	Cao Văn Thắng	Hành Phước	37	Nam	12/12	Trung cấp	9	Kinh
19	Phạm Hữu Ngân	Hành Phước	46	Nam	12/12	Sơ cấp	9	Kinh
20	Nguyễn Văn Triệu	Hành Phước	32	Nam	12/12	Trung cấp	10	Kinh
21	Phạm Xuân Khanh	Hành Phước	59	Nam	10/12	Sơ cấp	28	Kinh
22	Nguyễn Minh Chúng	Phổ Châu	46	Nam	9/12	Sơ cấp	16	Kinh
23	Nguyễn Diễm	Phổ Châu	42	Nam	12/12	Trung cấp	17	Kinh
24	Võ Thanh Tuấn	Phổ Châu	37	Nam	12/12	Sơ cấp	8	Kinh
25	Mai Văn Bồ	Phổ Châu	38	Nam	10/12	Sơ cấp	5	Kinh
26	Nguyễn Đức	Phổ Châu	36	Nam	12/12	Sơ cấp	9	Kinh
27	Dương Văn Hải	Chi cục Thú y Quảng Ngãi	41	Nam	10/12	Cử nhân	17	Kinh
28	Lê Thị Thanh Lâm	Chi cục Thú y Quảng Ngãi	39	Nam	12/12	Cử nhân	17	Kinh

PHỤ LỤC 5

Câu hỏi Kiểm tra trước Khóa tập huấn

Phụ lục 5: Câu hỏi Kiểm tra trước Khoá tập huấn

1. Hãy trình bày về mỗi loại bệnh trong số các căn bệnh sau đây nếu bệnh đó do ký sinh trùng, virút hoặc vi khuẩn gây ra.

- Dịch tả lợn
- Viêm quần (Erysipelas)
- Bệnh Newcastle
- Bệnh trùng mũi khoan (Bệnh Trypanosoma)
- Dịch vịt
- Nhiễm trùng máu do xuất huyết (Hemorrhagic Septicaemia)
- Bệnh dại
- Tụ huyết trùng ở gia cầm
- FMD
- Giun đũa ở nghé
- Bệnh Gumboro
- Bệnh vi khuẩn Salmonella ở lợn

2. Nguyên nhân thông thường gây bệnh tiêu chảy ở lợn con?

.....

3. “Thời kỳ ủ bệnh” mang ý nghĩa gì?

.....

4. Phương pháp tiệt trùng các dụng cụ thú y? (Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Rửa bằng nước sạch
- Đun sôi trong 30 phút
- Đun sôi trong 15 phút
- Nhúng vào nước sôi
- Tiệt trùng bằng formol

5. Phương pháp tiệt trùng chuồng gia súc? (Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Áp dụng phương pháp rắc vôi tập trung
- Xịt và rửa bằng nước sạch với áp suất cao
- Dùng Chloramin 2%
- Dùng Formol 2-5%

6. Mục đích của việc tiêm phòng?

- Chữa bệnh
- Phòng bệnh
- Để kích thích vật nuôi mau lớn

7. Phương pháp bảo quản vắc-xin đúng cách?

- Bảo quản trong tủ lạnh ở nhiệt độ từ 2 - 8° C
- Bảo quản vắc-xin ở ngăn đá của tủ lạnh
- Bảo quản vắc-xin trong hộp xốp có đá
- Vận chuyển vắc-xin trong hộp xốp có đá
- Vận chuyển vắc-xin trong hộp xốp không có đá
- Cất giữ trên kệ cùng với thuốc

8. Nên tiết trùng ống tiêm và kim tiêm bằng cồn trước sử dụng chúng để tiêm phòng hay không?

Có Không

Tại sao?

9. Nêu thân nhiệt thông thường ở các loại động vật sau đây:

- Trâu
- Bò
- Lợn
- Lợn con

10. Để chẩn đoán đúng ở động vật bị bệnh, chúng ta cần phải:

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- θ Hỏi nông dân về con vật bị bệnh
- θ Hỏi giá trị của con vật
- θ Quan sát con vật
- θ Đo thân nhiệt của con vật
- θ Tiêm kháng sinh cho con vật

11. Dấu hiệu lâm sàng ở Bệnh Dịch tả lợn?

.....
Nêu các tổn thương

Bệnh Dịch tả lợn có thể được chữa trị bằng kháng sinh hay không?

Có Không

12. Dấu hiệu lâm sàng của Bệnh Trùng mũi khoan (Trypanosomiasis) ở trâu/bò?

.....
Chữa trị Bệnh Trùng mũi khoan (Trypanosomiasis) bằng phương pháp nào?

13. Dấu hiệu lâm sàng ở Bệnh Newcastle?

.....
Nêu các tổn thương

14. Anh/chị sử dụng kháng sinh vào mục đích gì?

- θ Phòng bệnh
- θ Chữa các bệnh do virút gây ra
- θ Chữa các bệnh do vi khuẩn gây ra
- θ Chữa các bệnh do ký sinh trùng gây ra

15. Thời hạn tối thiểu của một lần điều trị bằng kháng sinh?

- θ 1 ngày
- θ 2 ngày
- θ 3 ngày
- θ 1 tuần

16. Xác định trong danh sách các loại thuốc sau đây, loại nào thuộc loại thuốc kháng sinh thì đánh dấu bằng chữ “A”, loại nào thuộc loại thuốc diệt ký sinh thì đánh dấu bằng chữ “P”.

- Penicillin
- Levamisol
- Ampicillin
- Trypamidium
- Streptomycin
- Analgin
- Tetracyclin
- Mebendazol
- Dexamethasone

17. Điều cần lưu ý trong việc sử dụng thuốc kháng sinh?

- θ Biết được trọng lượng của con vật
- θ Biết được độ tuổi của con vật
- θ Biết được giới tính của con vật
- θ Dần dần tăng liều lượng
- θ Kết hợp ít nhất 3 loại kháng sinh

18. Mục đích của việc tiêm chất sắt cho lợn con? Anh/chị thường tiêm ở lứa tuổi nào?

.....

19. Nguyên nhân tại sao và khi nào vắc-xin không công hiệu? (Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- θ Chất lượng xấu
- θ Không được giữ lạnh
- θ Hết hạn
- θ Kim tiêm quá ngắn để tiêm IM
- θ Thực hiện việc tiêm phòng trong thời kỳ ủ bệnh
- θ Không đủ liều lượng vắc-xin
- θ Sai giới tính của con vật

20. Đúng hay sai?

- Phòng bệnh tốt hơn chữa bệnh
- Sau khi khám xong cho một đàn lợn bị Dịch tả lợn, không cần thiết phải tiệt trùng tay/giày dép của anh/chị trước khi ghé đến một cơ sở nuôi lợn khác.
- Bệnh Newcastle thuộc loại bệnh truyền nhiễm và gây tỷ lệ tử vong cao ở gà, vịt, ngỗng
- Không nên cho nghé uống sữa non

Việc tiêm vắc-xin cho tất cả những con lợn **bị bệnh** đóng vai trò quan trọng khi có Dịch tả lợn bùng phát.

PHỤ LỤC 6

Câu hỏi kiểm tra sau Khóa tập huấn

Phụ lục 6: Câu hỏi kiểm tra sau Khóa tập huấn

1. Tác nhân nguy hiểm nhất gây bệnh ở động vật?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Quản lý kém
- Ngộ độc
- Vi trùng
- Thời tiết xấu

2. Mức độ nguy hiểm của vi sinh vật?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Quá nhỏ và không thể nhìn thấy được
- Sinh sản nhanh, dễ phát thành dịch
- Gây bệnh truyền nhiễm
- Các loại bệnh do vi khuẩn gây ra có thể chữa trị bằng kháng sinh
- Gây ra các loại bệnh do ký sinh trùng gây ra

3. Nguyên nhân dẫn đến truyền nhiễm?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Quản lý kém
- Ngộ độc
- Ký sinh trùng
- Vi sinh vật

4. Phương pháp phòng bệnh ở động vật?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Chỉ cần giữ vệ sinh sạch sẽ
- Chỉ cần tiêm phòng
- Giữ vệ sinh sạch sẽ và tiêm phòng

5. Phương pháp cất bảo quản và vận chuyển vắc-xin đúng cách?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Bảo quản vắc-xin trong ngăn lạnh của tủ lạnh
- Bảo quản vắc-xin trong tủ lạnh ở nhiệt độ từ 2-8° C
- Để ở nơi khô ráo, có nắng
- Bảo quản vắc-xin trong hộp xốp có đá
- Để vắc-xin trong hộp để đồ nhỏ ở trong xe trong quá trình vận chuyển

6. Phương pháp sử dụng vắc-xin đúng cách?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Ống tiêm và kim tiêm nên được tiệt trùng bằng cồn trước khi được sử dụng để tiêm phòng
- Làm lạnh ống tiêm và kim tiêm trước khi sử dụng để tiêm phòng
- Không tiêm phòng cho các con vật bị bệnh
- Tiêm phòng liều càng cao càng tốt

7. Phương pháp tiệt trùng các dụng cụ thú y?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Luộc sôi trong 15 phút
- Nhúng vào nước sôi
- Luộc sôi trong 30 phút

8. Những phương pháp nào có thể thực hiện trong trường hợp có dịch bệnh bùng phát?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Lập tức thông báo cho cơ quan thú y cấp trên và Ủy ban Nhân dân xã

9. Đúng hay sai?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Động vật sơ sinh có thể được miễn dịch nếu con mẹ đã được tiêm phòng
- Nên cho nghé uống sữa non càng sớm càng tốt
- Không nên cho nghé uống sữa non
- Động vật đã được tiêm phòng với một loại vắc-xin có thể miễn dịch với tất cả các loại bệnh

10. Nguyên nhân gây Bệnh Newcastle?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Virút
- Vi khuẩn
- Ký sinh trùng

11. Dấu hiệu lâm sàng ở Bệnh Newcastle

.....

12. Nêu các thương tổn ở Bệnh Newcastle

.....

13. Phương pháp pha loãng vắc-xin phòng Bệnh Newcastle?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Nước chưng cất
- Natri chlorua 0,9%
- Nước ấm

14. Loại động vật nào có thể bị nhiễm Bệnh Newcastle?

(Đánh dấu vào những câu trả lời đúng)

- Gia cầm
- Thủy cầm
- Gà
- Tất cả các loại vật nuôi

15. Đặc điểm của vắc-xin phòng Bệnh Newcastle chịu nhiệt?

- Có thể kháng bệnh ở nhiệt độ rất cao
- Chỉ chịu nhiệt được khi vắc-xin vẫn được làm lạnh và làm khô
- Vắc-xin đã được pha loãng có thể được sử dụng trong ngày kế tiếp

16. Phương pháp sử dụng vắc-xin phòng Bệnh Newcastle loại Muktewar?

.....

17. Phương pháp sử dụng vắc-xin Lasota?

.....

18. Mức độ nguy hiểm của Bệnh Dịch tả lợn?

.....

19. Dấu hiệu lâm sàng của Bệnh Dịch tả lợn

.....

20. Những thương tổn ở Bệnh Dịch tả lợn

.....

Những hạn chế

Công ty URS Australia (URS) đã chuẩn bị kế hoạch trên nhằm sử dụng cho Chương trình phát triển nông thôn Tỉnh Quảng Ngãi của AusAID với sự quan tâm thường xuyên và toàn diện của chuyên gia tư vấn. Báo cáo dựa trên những thực tế đã được ghi nhận và tiêu chuẩn vào thời điểm viết. Báo cáo trên không dựa theo những khuyến cáo chuyên môn mà theo phạm vi công việc và mục đích được khái quát trong Tài liệu Thiết kế của Chương trình.

Phương pháp luận và nguồn thông tin mà URS sử dụng cũng được khái quát trong báo cáo này. URS không xác nhận việc sử dụng những thông tin này ngoài phạm vi công việc được thống nhất và không chịu trách nhiệm về bất cứ sự thiếu chính xác hoặc bỏ sót thông tin nào. Trong quá trình kiểm tra, không có dấu hiệu nào cho thấy những thông tin URS cung cấp trong báo cáo là sai

Báo cáo trên được thực hiện vào tháng 08 năm 2003 và dựa trên những điều kiện và thông tin thu nhận được tại thời điểm thực hiện. URS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất cứ sự thay đổi nào có thể xảy ra sau thời điểm trên.

Báo cáo trên cần được đọc toàn bộ. Chúng tôi không chịu bất cứ trách nhiệm về việc sử dụng bất kỳ phần nào của bản báo cáo trên trong bất kỳ hoàn cảnh hoặc mục đích nào khác hoặc bởi bên thứ ba nào khác. Báo cáo trên không nhằm mục đích đưa ra những khuyến cáo có tính pháp lý. Những khuyến cáo có tính pháp lý chỉ có thể được đưa ra bởi những cá nhân có đủ tư cách pháp lý.

